



CHỦ TỊCH HOÀNG ĐẾ: TẬP CẬN BÌNH SIẾT CHẶT QUYỀN LỰC

Nguồn: Elizabeth C. Economy, "[China's Imperial President: Xi Jinping Tightens His Grip](#)", *Foreign Affairs*, November/December 2014.

Biên dịch: Phạm Hồng Anh | **Hiệu đính:** Nguyễn Huy Hoàng & Lê Hồng Hiệp

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đưa ra một tầm nhìn đơn giản nhưng mạnh mẽ: sự chuyển mình của dân tộc Trung Hoa. Đó là một lời hiệu triệu yêu nước lấy cảm hứng từ những hào quang của đế chế Trung Hoa trong quá khứ, và từ những lý tưởng của chủ nghĩa xã hội ở hiện tại, nhằm thúc đẩy sự đoàn kết chính trị trong nước và ảnh hưởng ở nước ngoài. Chỉ sau hai năm nắm quyền, Tập Cận Bình đã đưa bản thân lên tầm một vị lãnh đạo đổi mới, thông qua một chương trình nghị sự đề xuất cải cách, nếu không muốn nói là làm cách mạng các mối quan hệ chính trị và kinh tế không chỉ ở Trung Quốc mà còn với phần còn lại của thế giới.

Ẩn sau tầm nhìn của Tập Cận Bình là cảm giác cấp bách ngày một tăng dần. Tập Cận Bình nhậm chức trong thời điểm nền chính trị Trung Quốc bấp bênh, bất chấp những thành công về mặt kinh tế. Trong tình cảnh lao đao vì tham nhũng và thiếu một hệ tư tưởng mang tính thuyết phục, Đảng Cộng sản Trung Quốc dần đánh mất tín nhiệm với dân chúng, và bất ổn xã hội đang trên đà gia tăng. Dù nền kinh tế Trung Quốc vẫn tăng trưởng ở mức ấn tượng, những dấu hiệu quá tải và bất ổn định đã bắt đầu xuất hiện. Và trên trường quốc tế, bất chấp vị trí là một cường quốc kinh tế toàn cầu, những gì Trung Quốc thể hiện vẫn không tương xứng với vị thế đó. Bắc Kinh đã không thể phản ứng một cách tích cực với những cuộc khủng hoảng tại Libya và Syria, đồng thời bất lực khi hai trong số các đồng minh thân cận nhất của mình là Myanmar và Triều Tiên rung chuyển bởi những biến

động chính trị. Theo nhiều nhà quan sát, dường như Trung Quốc không có một chiến lược chính sách đối ngoại bao quát.

Tập Cận Bình đã đáp lại sự yếu kém này bằng cách nắm lấy quyền lực – cho bản thân, cho Đảng Cộng sản, và cho Trung Quốc. Ông xóa bỏ truyền thống của phe cộng sản là lãnh đạo tập thể, thay vào đó biến bản thân thành vị lãnh đạo tối cao trong hệ thống chính trị tập trung chặt chẽ. Trong nước, những cải cách kinh tế do ông đề xuất giúp nâng đỡ vai trò của thị trường nhưng vẫn cho phép nhà nước duy trì sự kiểm soát ở mức cao. Ở ngoài nước, Tập Cận Bình chủ trương nâng cao vị thế Trung Quốc thông qua việc mở rộng thương mại và đầu tư, thành lập những tổ chức quốc tế mới, và củng cố quân đội. Tâm nhìn của ông ngầm chứa đựng một nỗi lo sợ: rằng việc cởi mở với những tư tưởng chính trị và kinh tế của phương Tây sẽ làm giảm sức mạnh của nhà nước Trung Quốc.

Nếu thành công, những cải cách của Tập Cận Bình có thể xây dựng một quốc gia độc đảng không có tham nhũng, đoàn kết về chính trị và hùng mạnh về kinh tế, một quốc gia với tầm ảnh hưởng toàn cầu: trở thành một Singapore phiên bản lớn. Nhưng chẳng ai có thể đảm bảo rằng những cải cách này sẽ khiến Trung Quốc chuyển mình như Tập Cận Bình hy vọng. Những chính sách của ông đã tạo ra làn sóng bất mãn trong nước và gây nên phản ứng tiêu cực từ quốc tế. Để dập tắt sự bất đồng, Tập Cận Bình tiến hành một cuộc đàn áp chính trị, cô lập nhiều công dân Trung Quốc tài năng và sáng tạo – những người đáng lẽ cần được khuyến khích trong chính những cải cách của ông. Các bước phát triển kinh tế còn do dự của Tập Cận Bình cũng làm dấy lên những câu hỏi về viễn cảnh đất nước tiếp tục tăng trưởng. Và tâm lý “thắng làm vua” của ông đã làm tổn hại những nỗ lực của chính mình trên con đường trở thành một lãnh đạo toàn cầu.

Hoa Kỳ và các nước khác trên thế giới không thể chờ xem những cải cách này sẽ diễn ra như thế nào. Nước Mỹ nên sẵn sàng hưởng ứng một vài sáng kiến của Tập Cận Bình để tạo cơ hội cho hợp tác quốc tế, đồng thời coi những sáng kiến khác như là những xu hướng đáng ngại cần ngăn chặn trước khi chúng được củng cố thêm.

Đàn áp trong nước

Viễn cảnh về một Trung Quốc phục hưng mà Tập Cận Bình vẽ nên dựa trên hết vào khả năng hiện thực hóa cách thức cải cách chính trị của ông: củng cố quyền lực bản thân bằng cách tạo nên những thể chế mới, dập tắt phe đối lập chính trị, và hợp pháp hóa sự lãnh đạo của ông và quyền lực của Đảng Cộng sản trong con mắt

của nhân dân Trung Quốc. Kể từ khi nhậm chức, Tập Cận Bình đã nhanh chóng tập hợp quyền lực, vươn tới vị trí số một trong giới lãnh đạo Trung Quốc chứ không chỉ là số một trong số những người ngang hàng nhau. Ông đứng đầu Đảng Cộng sản và Quân ủy Trung ương, hai trụ cột truyền thống của vị trí lãnh đạo đảng tại Trung Quốc; đồng thời cũng là lãnh đạo của các nhóm chỉ đạo về các vấn đề kinh tế, cải cách quân sự, an ninh mạng, Đài Loan, quan hệ ngoại giao và một ủy ban về an ninh quốc gia.

Không giống những chủ tịch nước trước thường để thủ tướng nắm thẩm quyền quản lý nền kinh tế quốc gia, Tập Cận Bình tự gánh vác vai trò đó. Ông cũng nắm quyền chỉ huy khá cá nhân đối với quân đội Trung Quốc: mùa xuân vừa qua, ông nhận được những tuyên bố công khai về lòng trung thành từ 53 quan chức quân đội cấp cao. Theo lời một cựu tướng lĩnh, những cam kết như vậy mới chỉ từng xuất hiện ba lần trong lịch sử Trung Quốc.

Trong nỗ lực củng cố quyền lực, Tập Cận Bình cũng tìm cách loại bỏ những tiếng nói chính trị khác, đặc biệt là trên mạng Internet vốn từng rất sống động ở Trung Quốc. Chính phủ đã tạm giữ, bắt giam, hoặc si nhục công khai những bloggers nổi tiếng như doanh nhân tỉ phú Phan Thạch Ngật (Pan Shiyi) và Tiết Tất Quần (Charles Xue). Với hàng chục triệu người theo dõi trên mạng xã hội, những nhà bình luận như vậy đã từng đăng bài bàn luận hàng ngày từ vấn đề ô nhiễm môi trường đến kiểm duyệt, cho tới nạn buôn bán trẻ em. Dù không bị ép buộc phải im lặng hoàn toàn, họ không còn dám bén mảng đến lĩnh vực chính trị nhạy cảm nữa. Thực tế là Phan Thạch Ngật, một biểu tượng trung tâm trong phong trào gây sức ép buộc chính phủ Trung Quốc phải cải thiện chất lượng không khí tại Bắc Kinh, đã bị ép phải tự phê bình bản thân trên truyền hình quốc gia vào năm 2013. Sau đó, ông đăng trên Weibo – một dịch vụ tiểu blog thịnh hành ở Trung Quốc – lời cảnh báo đến các tỉ phú bất động sản đang chỉ trích chương trình cải cách kinh tế của chính phủ: “Hãy cẩn thận, nếu không các anh có thể bị bắt.”

Dưới thời Tập Cận Bình, Bắc Kinh cũng ban hành một loạt các quy định mới về mạng Internet. Một luật đe dọa phạt tù lên tới ba năm vì tội đăng bất cứ điều gì mà các nhà chức trách cho là “tin đồn,” nếu bài đó có hơn 5.000 người đọc hoặc được chia sẻ hơn 500 lần. Dưới những điều luật mới chặt chẽ này, nhiều công dân Trung Quốc đã bị bắt giữ vì đăng các giả thuyết về việc chuyển bay 370 của hãng hàng không Malaysia biến mất. Trong một giai đoạn kéo dài bốn tháng, Bắc Kinh đã đình chỉ, xóa bỏ, hay trừng phạt hơn 100.000 tài khoản trên Weibo vì vi phạm một trong bảy điều được định nghĩa là “ngưỡng” trong quy định giới hạn cho phép sự biểu đạt ý kiến.

Theo một nghiên cứu do tạp chí *The Telegraph* khảo sát trên 1,6 triệu người dùng Weibo, những hạn chế này dẫn đến việc số lượng bài đăng trên Weibo từ tháng 3/2012 đến tháng 12/2013 tụt giảm đến 70%. Và khi cư dân mạng Trung Quốc tìm được những hình thức trao đổi, giao tiếp thay thế, ví dụ như sử dụng ứng dụng nhắn tin nhanh cho nhóm trong WeChat, các nhà kiểm duyệt của chính phủ lại bắt đầu theo dõi chúng. Vào tháng 8/2014, Bắc Kinh ban hành những quy định mới về nhắn tin nhanh, yêu cầu người dùng phải đăng ký tên thật, hạn chế việc chia sẻ tin tức chính trị, và áp đặt thi hành một bộ quy tắc ứng xử. Không có gì bất ngờ khi tổ chức phi lợi nhuận Freedom House (có trụ sở tại Mỹ) đã xếp Trung Quốc đứng thứ 58 trên 60 nước trong bảng xếp hạng tự do Internet trên thế giới năm 2013 – ngang với Cuba. Chỉ có Iran là xếp hạng thấp hơn.

Trong nỗ lực thúc đẩy sự thống nhất về ý thức hệ, Tập Cận Bình cũng gọi những tư tưởng nước ngoài có khả năng thách thức hệ thống chính trị Trung Quốc là “không yêu nước” và thậm chí là “nguy hiểm”. Bên cạnh đó, Bắc Kinh cũng cấm những hoạt động nghiên cứu học thuật và giảng dạy về bảy chủ đề: các giá trị toàn cầu, xã hội dân sự, quyền công dân, tự do báo chí, sai lầm của Đảng Cộng sản, đặc quyền của chủ nghĩa tư bản, và sự độc lập của cơ quan tư pháp. Mùa hè vừa rồi, một quan chức Đảng Cộng sản đã công khai công kích Viện Khoa học xã hội Trung Quốc, một viện nghiên cứu của chính phủ, vì đã bị “xâm nhập bởi những thế lực ngoại quốc”. Vụ công kích này gặp phải sự chế nhạo từ các nhà trí thức Trung Quốc nổi tiếng bên ngoài Viện, bao gồm nhà kinh tế Mao Vũ Thức (Mao Yushi), giáo sư luật Hạ Vệ Phương (He Weifang), và cây viết Lưu Nhất Minh (Liu Yiming). Tuy nhiên, những lời công kích cáo buộc này có thể sẽ gây tác động làm nhụt tinh thần của những nghiên cứu học thuật và cộng tác quốc tế.

Cuộc đàn áp này có thể sẽ làm xói mòn tính thống nhất chính trị mà Tập Cận Bình vẫn đang kiếm tìm. Dân chúng ở Hồng Kông và Ma Cao, những người vốn được tận hưởng sự tự do chính trị nhiều hơn so với ở lục địa, đã theo dõi từng động thái của Tập Cận Bình với cảm giác bất an; nhiều người còn kêu gọi cải cách dân chủ. Tại Đài Loan, nơi dân chủ đã phát triển mạnh mẽ, xu hướng đàn áp của Tập Cận Bình có lẽ sẽ không giúp xúc tiến quá trình tái hợp hòn đảo này với đại lục. Và tại Tân Cương, khu vực bị chia rẽ sắc tộc, những chính sách chính trị và kinh tế mang tính trói buộc của Bắc Kinh đã dẫn đến những cuộc biểu tình bạo lực.

Ngay cả trong giới thượng lưu chính trị và kinh tế ở Trung Quốc, nhiều người đã bày tỏ mối quan ngại đối với việc Tập Cận Bình siết chặt chính trị và họ đang tìm kiếm chốn nương thân ở nước ngoài. Theo báo cáo của Viện nghiên cứu Hồ Nhuận (*Hurun Report*) tại Trung Quốc, 85% số người sở hữu tài sản hơn 1 triệu đô la Mỹ

muốn con cái của mình đi du học, và hơn 65% người dân Trung Quốc với tài sản trị giá hơn 1,6 triệu đô la đã di cư hoặc lên kế hoạch di cư. Sự tháo chạy của giới tinh hoa ra khỏi Trung Quốc không chỉ trở thành một nỗi tủi hổ chính trị, mà còn là một cản trở đáng kể đối với những nỗ lực của Bắc Kinh trong việc thu hút trở lại các nhà khoa học và học giả hàng đầu vốn đã ra nước ngoài trong nhiều thập kỉ qua.

Thẩm quyền đạo đức?

Điểm mấu chốt trong cuộc cải cách chính trị của Tập Cận Bình là nỗ lực phục hồi thẩm quyền đạo đức của chính quyền Đảng Cộng sản. Ông cho rằng thất bại trong việc giải quyết tệ nạn tham nhũng lan tràn trong Đảng có thể dẫn đến sự sụp đổ không chỉ của Đảng mà còn của nhà nước Trung Quốc. Dưới sự giám sát chặt chẽ của Vương Kỳ Sơn, một thành viên của Ban thường vụ Bộ chính trị, cuộc chiến chống tham nhũng trong giới quan chức trở thành vấn đề đặc trưng của Tập Cận Bình. Những nhà lãnh đạo trước đã tiến hành những chiến dịch chống tham nhũng, nhưng Tập Cận Bình mang lại nguồn năng lượng mới và thái độ nghiêm túc giải quyết đến tận căn nguyên: hạn chế nguồn quỹ chi cho những yến tiệc, xe hơi và bữa ăn của quan chức; theo dõi những gương mặt nổi tiếng trong ngành truyền thông, chính phủ, quân đội, lĩnh vực tư nhân; và nâng cao số vụ tham nhũng được các nhà chức trách thẩm tra.

Trong năm 2013, Đảng đã trừng phạt hơn 182.000 quan chức phạm tội tham nhũng, tăng 50.000 vụ so với số lượng trung bình hàng năm của 5 năm trước. Hai vụ bê bối nổ ra vào mùa xuân vừa qua đã thể hiện quy mô của chiến dịch. Trong vụ đầu tiên, chính quyền trung ương bắt giữ một thượng tướng quân đội vì đã bán hàng trăm ghế trong lực lượng vũ trang, đôi khi với một giá tiền khổng lồ. Ví dụ như cái giá để trở thành trung tướng lên đến 4,8 triệu đô la Mỹ. Trong vụ thứ hai, Bắc Kinh bắt đầu điều tra hơn 500 thành viên của chính quyền tỉnh Hồ Nam vì đã tham gia một nhóm mua phiếu bầu trị giá 18 triệu đô la Mỹ.

Chiến dịch chống tham nhũng của Tập Cận Bình chỉ là một phần trong kế hoạch lớn hơn nhằm phục hồi thẩm quyền đạo đức của Đảng Cộng sản. Ông cũng đã công bố những cải cách để giải quyết một vài vấn đề cấp bách nhất của xã hội Trung Quốc. Với Tập Cận Bình ở vai trò cầm lái, tầng lớp lãnh đạo Trung Quốc tiến hành một chiến dịch cải thiện chất lượng không khí trong nước; cải thiện chính sách một con; xem xét lại hệ thống hộ khẩu về cấp phép cư trú vốn gắn các vấn đề nhà cửa, chăm sóc sức khỏe và giáo dục của một công dân với nơi cư trú chính thức của người đó và có xu hướng ưu tiên cư dân thành thị hơn nông thôn; và đóng cửa

hệ thống trại “lao động cải tạo,” một hình thức cho phép chính phủ giam giữ người vô cố. Chính phủ cũng công bố những kế hoạch nhằm làm hệ thống pháp lý minh bạch hơn và loại bỏ sự can thiệp của các quan chức địa phương.

Dẫu cho những bước cải cách của Tập Cận Bình có nhịp độ và quy mô đầy ấn tượng, người ta vẫn không biết liệu chúng đánh dấu sự bắt đầu của một sự thay đổi lâu dài, hay chỉ là những biện pháp hời hợt để chiếm được sự ủng hộ trong ngắn hạn của người dân. Dù có nghĩa thế nào, một vài cải cách đã kích động sự chống đối dữ dội. Theo tờ *Financial Times*, các nhà lãnh đạo đi trước, Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào, đều đã cảnh báo Tập Cận Bình phải kiềm chế chiến dịch chống tham nhũng của mình, và bản thân Tập Cận Bình phải chấp nhận thực tế rằng những nỗ lực của ông đã và đang gặp phải sự chống cự quyết liệt.

Chiến dịch cũng phải chịu những tổn thất kinh tế thực sự. Theo một báo cáo của Ngân hàng Mỹ Merrill Lynch, năm nay GDP Trung Quốc có thể giảm 1,5%, hậu quả của sự sụt giảm doanh thu bán hàng hóa và dịch vụ xa xỉ, bởi các quan chức ngày càng lo sợ việc dính líu đến những bữa tiệc hoang phí, mua bán sự ủng hộ chính trị, và những hóa đơn thanh toán đắt đỏ sẽ gây sự chú ý không mong muốn. (Tất nhiên, nhiều người Trung Quốc vẫn tiếp tục mua bán, chỉ là họ làm điều đó ở nước ngoài.) Và ngay cả những người ủng hộ mục tiêu chống tham nhũng cũng nghi ngờ những phương pháp của Tập Cận Bình. Chẳng hạn như đầu năm 2014, Thủ tướng Lý Khắc Cường đã kêu gọi sự minh bạch và trách nhiệm giải trình công khai trong chiến dịch chống tham nhũng của chính phủ – tuy nhiên, lời nói của ông này nhanh chóng bị xóa khỏi các trang mạng.

Lập trường của Tập Cận Bình về tham nhũng cũng có thể gây rủi ro đến vị thế cá nhân và chính trị của ông: gia đình ông được xếp vào nhóm những gia đình giàu có nhất trong số các lãnh đạo Trung Quốc, và theo tờ *New York Times*, Tập Cận Bình đã bảo hộ hàng giàu tài sản đi nhằm giảm nguy cơ công kích nhắm vào ông. Thêm vào đó, ông đã kháng lại những kêu gọi về minh bạch, bắt giữ các nhà hoạt động đòi hỏi quan chức phải tiết lộ giá trị tài sản và trừng phạt những cơ quan truyền thông phương Tây đã tiến hành điều tra các nhà lãnh đạo Trung Quốc.

Giữ kiểm soát

Trong khi cố gắng củng cố quyền kiểm soát chính trị và phục hồi tính chính đáng của Đảng Cộng sản, Tập Cận Bình cũng phải tìm cách kích thích nền kinh tế đất nước tăng trưởng hơn nữa. Nói rộng ra, mục đích của ông bao gồm biến Trung Quốc từ công xưởng trở thành trung tâm sáng tạo của thế giới, tái cân bằng nền

kinh tế Trung Quốc thông qua việc ưu tiên tiêu thụ hơn đầu tư, và mở rộng không gian cho doanh nghiệp tư nhân. Kế hoạch của Tập Cận Bình hướng đến cải cách cả thể chế và chính sách. Chẳng hạn, ông đã sắp xếp lại hệ thống thuế để tiến tới một cải tiến lớn: nguồn thu địa phương sẽ đến từ nhiều loại thuế thay vì chủ yếu từ việc bán đất, nguyên nhân của tham nhũng và bất ổn xã hội.

Hơn nữa, chính quyền trung ương, vốn nhận khoảng một nửa tiền thuế quốc gia trong khi chỉ chi trả một phần ba chi phí phúc lợi xã hội, thì nay sẽ tăng ngân sách sử dụng cho các dịch vụ xã hội để giảm bớt gánh nặng cho các chính quyền địa phương. Hàng loạt sáng kiến chính sách khác cũng đang trong giai đoạn thử nghiệm, bao gồm khuyến khích đầu tư tư nhân vào các doanh nghiệp nhà nước và giảm mức lương thưởng cho các chức danh điều hành các doanh nghiệp này, thành lập những ngân hàng tư nhân để điều vốn về những dự án kinh doanh vừa và nhỏ, và rút ngắn thời gian cấp phép hành chính cho doanh nghiệp mới.

Tuy nhiên khi các chi tiết kế hoạch kinh tế của Tập được hé lộ, người ta càng thấy rõ rằng bất chấp sự nhấn mạnh của ông đối với thị trường tự do thì nhà nước vẫn giữ quyền kiểm soát đối với phần lớn nền kinh tế. Cải cách cách thức quản trị các doanh nghiệp nhà nước sẽ không làm xói mòn vai trò áp đảo của Đảng Cộng sản trong cơ chế ra quyết định của các doanh nghiệp này; Tập tiếp tục duy trì các rào cản đáng kể đối với đầu tư nước ngoài, và thậm chí trong khi chính phủ cam kết rời bỏ dần mô hình tăng trưởng dựa trên đầu tư thì các nỗ lực kích cầu vẫn được tiếp tục, góp phần vào mức nợ địa phương ngày càng tăng cao. Thực tế, theo tờ *Global Times*, sự gia tăng giá trị nợ xấu trong 6 tháng đầu năm 2014 đã vượt tổng giá trị các khoản nợ xấu mới trong toàn bộ năm 2013.

Hơn nữa, Tập đã gắn chương trình kinh tế của mình với các tình cảm dân tộc chủ nghĩa – thậm chí bài ngoại – vốn đã tràn khắp chương trình nghị sự chính trị của ông. Chiến dịch chống tham nhũng và độc quyền của ông đã nhắm vào các công ty đa quốc gia chế tạo các sản phẩm bao gồm sữa bột, vật tư y tế, dược phẩm và phụ tùng ô tô.

Cũng giống như chiến dịch chống tham nhũng, việc Tập điều tra các công ty nước ngoài đã làm dấy lên câu hỏi về các ý định đằng sau đó. Trong một cuộc tranh luận được phát sóng rộng rãi trên đài truyền hình nhà nước Trung Quốc giữa trưởng đại diện Phòng Thương mại Châu Âu tại Trung Quốc và một quan chức từ Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia, vị quan chức Châu Âu đã khiến vị đồng sự người Trung Quốc phải bảo vệ sự phân biệt đối xử rõ ràng của chính phủ Trung Quốc đối với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Rốt cuộc, vị quan chức

Trung Quốc dường như chấp nhận, nói rằng quy trình chống độc quyền của Trung Quốc là một quy trình “mang đặc sắc Trung Quốc”.

Lời hứa trước đó của Tập về cải tổ kinh tế vì vậy vẫn chưa được thực hiện. Một báo cáo đánh giá về cải cách kinh tế Trung Quốc dài 31 trang do Hội đồng Kinh doanh Mỹ - Trung xuất bản tháng 6/2014 cho thấy hàng loạt các nhiệm vụ chưa được hoàn thành. Báo cáo chỉ coi 3 sáng kiến chính sách của Tập là thành công: giảm thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp mới; cho phép các công ty nước ngoài sử dụng nội tệ Trung Quốc để mở rộng kinh doanh; và cải cách hệ thống hộ khẩu. Tuy nhiên, để thực hiện được các cải cách sâu hơn đòi hỏi một cú hích vào hệ thống, ví dụ như sự sụp đổ thị trường nhà đất chẳng hạn. Hiện tại, Tập có thể chính là kẻ thù nguy hiểm nhất của chính mình: việc kêu gọi sự lên ngôi của thị trường tự do không tương thích với mong muốn duy trì sự kiểm soát nền kinh tế của ông.

Đánh thức con sư tử

Những nỗ lực của Tập Cận Bình nhằm biến chuyển tình hình chính trị và kinh tế trong nước được kết hợp với những bước đi mạnh mẽ tương xứng để biến Trung Hoa thành một siêu cường toàn cầu. Tuy nhiên, nền tảng chính sách đối ngoại của Tập Cận Bình đã bám rễ từ trước cả nhiệm kỳ chủ tịch của ông. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc bắt đầu công khai thảo luận sự nổi lên của Trung Quốc thành một nước lớn trên thế giới sau khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, khi mà nhiều nhà phân tích Trung Quốc cho rằng Hoa Kỳ đã bắt đầu thời kỳ xuống dốc không thể tránh khỏi, và điều đó mở đường cho Trung Quốc chiếm vị trí đứng đầu trong trật tự thứ hạng toàn cầu. Trong một bài phát biểu tại Paris tháng 3 năm 2014, Tập Cận Bình đã gợi lại những suy nghĩ của Napoleon về Trung Quốc: “Napoleon nói rằng Trung Quốc là một con sư tử đang ngủ, và một khi nó tỉnh giấc, cả thế giới sẽ rung chuyển.” Tập Cận Bình quả quyết với khán giả rằng con sư tử Trung Quốc “đã thức dậy rồi, nhưng đây là một con sư tử hòa bình, dịu dàng và văn minh.” Tuy vậy những lời nói dễ chịu này không hề đi đôi với một số hành động của ông. Tập Cận Bình đã thay thế khẩu hiệu tồn tại hàng thập kỷ nay của cố lãnh đạo Đặng Tiểu Bình – “Giấu mình, chờ thời” – bằng một chính sách đối ngoại bành trướng và gân guốc hơn nhiều.

Với Tập Cận Bình, mọi ngã đường đều dẫn đến Bắc Kinh, theo nghĩa bóng và cả nghĩa đen. Ông đã tái dựng lại khái niệm cổ xưa về Con đường Tơ lụa – tuyến đường nối liền để chế Trung Hoa với khu vực Trung Á, Trung Đông, và cả Châu Âu

– qua việc đề xuất xây dựng một mạng lưới khổng lồ gồm đường ray, ống dẫn dầu, đường cao tốc và kênh đào theo quanh con đường cũ. Tập Cận Bình kỳ vọng các ngân hàng và công ty Trung Quốc sẽ đảm nhiệm tài chính và xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm tăng cường thương mại giữa Trung Quốc và các nước còn lại của thế giới. Bắc Kinh cũng xem xét xây dựng một đường sắt cao tốc liên lục địa dài khoảng 13.000 km, nối Trung Quốc với Canada, Nga, và Mỹ qua eo biển Bering. Ngay cả Bắc cực cũng trở thành sân sau của Trung Quốc: các học giả Trung Quốc mô tả nước họ như một quốc gia “cận Bắc cực.”

Cùng với cơ sở hạ tầng mới, Tập Cận Bình cũng muốn thành lập những tổ chức mới nhằm ủng hộ vị thế lãnh đạo trong khu vực và trên thế giới của Trung Quốc. Ông hỗ trợ việc lập một ngân hàng phát triển mới, được điều hành bởi các nước BRICS – Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc, và Nam Phi – để thách thức sự độc tôn của Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Thế giới. Ông cũng thúc đẩy việc thành lập Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á, tổ chức có thể cho phép Trung Quốc trở thành nguồn cung tài chính hàng đầu cho phát triển khu vực. Hai nỗ lực này cho thấy Tập Cận Bình mong muốn lợi dụng những bất mãn đối với sự không sẵn lòng của Mỹ trong việc tăng tính đại diện của các nước đang phát triển trong các tổ chức kinh tế quốc tế.

Tập Cận Bình cũng thúc đẩy những sáng kiến mới về an ninh khu vực. Bên cạnh Tổ chức Hợp tác Thượng Hải, một tổ chức an ninh do Trung Quốc dẫn đầu bao gồm Nga và bốn nước Trung Á, Tập Cận Bình muốn xây dựng một cấu trúc an ninh Châu Á-Thái Bình Dương mới và gạt Mỹ ra ngoài. Phát biểu trong một hội nghị hồi tháng 5 năm 2014, Tập Cận Bình nhấn mạnh quan điểm: “Chính người châu Á sẽ điều hành công việc ở châu Á, giải quyết những vấn đề ở châu Á, và gìn giữ an ninh châu Á.”

Thiên hướng thi hành một chính sách khu vực gân gốc của chủ tịch Tập được bộc lộ rõ ràng trước cả khi ông nhậm chức. Năm 2010, Tập Cận Bình điều hành một nhóm chỉ đạo đảm nhiệm chính sách quốc gia về Biển Đông, mở rộng định nghĩa lợi ích cốt lõi của Trung Quốc để bao gồm cả những yêu sách bành trướng về lãnh hải trên biển Đông. Kể từ đó, ông đã sử dụng mọi thứ, từ hải quân Trung Quốc tới tàu cá để bảo vệ những yêu sách này – dù đó là những yêu sách gây tranh cãi với các quốc gia ven biển khác.

Vào tháng 5 năm 2014, xung đột giữa Trung Quốc và Việt Nam nổ ra khi Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc đưa một giàn khoan dầu vào vùng tranh chấp trên biển Đông; căng thẳng luôn giữ ở mức cao cho đến khi Trung Quốc rút giàn khoan vào giữa tháng 7. Để củng cố thêm những yêu sách của Trung Quốc trên

biển Hoa Đông, Tập Cận Bình tuyên bố thiết lập một “vùng nhận dạng phòng không” trên một phần biển, chồng lên vùng nhận dạng phòng không của Nhật và Hàn Quốc. Ông cũng ra thông báo về những nguyên tắc đánh bắt cá trong khu vực. Không một nước láng giềng nào thừa nhận bất cứ hành động nào của Trung Quốc là hợp pháp. Nhưng Bắc Kinh thậm chí còn vẽ lại bản đồ in nổi trong hộ chiếu Trung Quốc, hợp nhất cả những vùng đang tranh chấp với Ấn Độ, cũng như với các nước Đông Nam Á, làm nổi lên một cơn giông bão chính trị.

Những động thái này đã thổi bùng ngọn lửa chủ nghĩa dân tộc trong nước và chủ nghĩa dân tộc mạnh mẽ tương đương ở ngoài nước. Các nhà lãnh đạo mới và cũng theo chủ nghĩa dân tộc của Ấn Độ và Nhật Bản bày tỏ quan ngại đối với những chính sách của Tập Cận Bình, và họ đã tiến hành các biện pháp để nâng cao khả năng an ninh của đất nước mình. Thật vậy, trong chiến dịch vận động bầu cử vị trí thủ tướng Ấn Độ vào đầu năm 2014, ông Narendra Modi đã chỉ trích khuyh hướng bành trướng của Trung Quốc. Từ đó ông cùng với Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đã nâng cấp quan hệ quốc phòng và an ninh giữa hai nước. Một vài động thái mới trong an ninh khu vực được tiến hành mà không có Bắc Kinh (và cả Washington). Chẳng hạn như Ấn Độ tham gia huấn luyện hải quân cho một số nước Đông Nam Á – bao gồm Myanmar và Việt Nam, và rất nhiều quân đội các nước trong khu vực – bao gồm Úc, Ấn Độ, Nhật Bản, Philippines, Singapore, và Hàn Quốc – đã lên kế hoạch diễn tập quốc phòng chung.

Lời đáp trả mạnh mẽ

Đối với Hoa Kỳ và phần lớn các nước còn lại của thế giới, sự vươn mình trỗi dậy của Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình đã kích động hai phản ứng khác nhau: một mặt là sự phẫn chấn trước những gì mà một Trung Quốc hùng mạnh hơn, ít tham những hơn có thể đạt được; và mặt khác là nỗi quan ngại lớn về những thách thức cho trật tự tự do “kiểu Mỹ” mà một Trung Quốc chuyên chế, quân phiệt có thể đem lại.

Ở khía cạnh tích cực, dự án Con đường Tơ lụa mới của Bắc Kinh phụ thuộc vào sự ổn định chính trị tại Trung Đông; điều đó có thể đem lại cho Bắc Kinh động cơ để hợp tác cùng Washington nhằm gìn giữ hòa bình trong khu vực. Tương tự, sự quan tâm ngày càng tăng của các công ty Trung Quốc đến đầu tư ra nước ngoài có thể khiến Washington có thêm ảnh hưởng bởi nước này đang thúc đẩy việc ký kết một hiệp ước đầu tư song phương với Bắc Kinh. Mỹ cũng nên khuyến khích sự tham gia của Trung Quốc vào Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), một

hiệp định thương mại tự do khu vực đang trong tiến trình đàm phán. Như những lần đàm phán của Trung Quốc xin gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới những năm 1990 đã thúc đẩy các nhà cải cách kinh tế nước này tiến hành thay đổi trong nước, cuộc đàm phán xin gia nhập TPP có thể sẽ làm được điều tương tự.

Thêm vào đó, mặc dù Trung Quốc đã có một lợi ích đáng kể trong hệ thống quốc tế, Mỹ vẫn phải nỗ lực để giữ nước này trong vòng hợp tác. Ví dụ, Quốc hội Mỹ nên phê chuẩn những thay đổi được đề xuất áp dụng cho hệ thống bầu cử nội bộ của Quỹ Tiền tệ Quốc tế, điều cho phép Trung Quốc và các nước đang phát triển khác có tiếng nói lớn hơn trong việc điều hành quỹ và do đó sẽ khiến Bắc Kinh hạ bớt quyết tâm thành lập các nhóm cạnh tranh.

Về mặt ít tích cực hơn, luận điệu đầy tính dân tộc chủ nghĩa và những động thái quân sự táo tợn của Tập Cận Bình đưa ra một thách thức trực tiếp đến lợi ích của Mỹ trong khu vực, và đòi hỏi một lời đáp trả mạnh mẽ. Chính sách "tái cân bằng," hay "xoay trục" về châu Á của Washington còn có ý nghĩa hơn cả một lời đáp với hành vi ngày càng hung hăng của Trung Quốc. Nó cũng phản ánh những giá trị chính sách đối ngoại mà Mỹ gìn giữ nhất: tự do trên biển, hàng không, và không gian; tự do thương mại; nền pháp quyền; và những quyền cơ bản của con người. Nếu không có một sự xoay trục vững vàng, vai trò cường quốc khu vực của Mỹ sẽ bị giảm bớt, và Washington sẽ đánh mất lợi ích từ những can dự sâu hơn với nhiều trong số những nền kinh tế năng động nhất thế giới. Do đó, Mỹ cần hỗ trợ việc xoay trục bằng sự hiện diện quân sự hùng mạnh ở châu Á-Thái Bình Dương để cản trở hoặc chống lại những lần gây hấn của Trung Quốc; đạt được sự đồng thuận và phê chuẩn TPP; và tăng cường chương trình hỗ trợ các thể chế dân chủ và xã hội dân sự ở những nước như Campuchia, Malaysia, và Việt Nam, những nơi mà nền dân chủ mới manh nha nhưng đang lớn dần.

Cùng với đó, Washington phải nhận thức được rằng Tập Cận Bình có thể không thành công trong việc biến đổi Trung Quốc chính xác như cách ông dự liệu. Ông đã đặt ra viễn cảnh tương lai, nhưng áp lực từ cả trong và ngoài Trung Quốc sẽ định hình con đường đi của quốc gia theo một cách không ngờ tới được. Một vài quốc gia giàu tài nguyên đã do dự khi làm việc với các công ty Trung Quốc, và lo ngại bởi lý lịch yếu kém về trách nhiệm xã hội của các công ty này. Điều này khiến Bắc Kinh phải tìm các cách thức khác để hợp tác kinh doanh. E ngại bởi thái độ hung hăng của Trung Quốc, các nước láng giềng đã bắt đầu tạo dựng những mối quan hệ an ninh mới. Ngay cả những chuyên gia về chính sách đối ngoại nổi tiếng ở Trung Quốc, như ông Vương Tập Tư (Wang Jisi) từ Đại học Bắc Kinh và cựu Đại

sứ Ngô Kiến Dân (Wu Jianmin), cũng bày tỏ nghi ngờ về phương hướng chính sách đối ngoại của Tập Cận Bình.

Cuối cùng, dù chính sách đối nội và đối ngoại của Tập Cận Bình gần như không hoan nghênh những can dự sâu hơn với Hoa Kỳ, Washington không nên đóng khung quan hệ với Trung Quốc như một cuộc cạnh tranh. Coi Trung Quốc như một đối thủ cạnh tranh hoặc kẻ thù chỉ có lợi cho luận điệu bài phương Tây của Tập, làm nản lòng những người ở Trung Quốc đang kêu gọi ôn hòa, và chẳng giúp gì để thúc đẩy hợp tác song phương, thậm chí còn làm suy giảm vị thế của Mỹ. Thay vào đó, Nhà Trắng nên đặt mỗi quan tâm đặc biệt đến sự phát triển trong đường lối chính sách của Tập Cận Bình, tận dụng những chính sách có thể củng cố quan hệ với Trung Quốc, và đối phó với những chính sách gây phương hại đến lợi ích của Mỹ. Các nhà hoạch định chính sách Mỹ cần phải linh hoạt và phản ứng nhanh nhạy khi đối mặt với tương lai bất ổn của Trung Quốc.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET*

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Các bài dịch học thuật của Dự án được đăng tại chuyên mục [Biên dịch](#). Danh mục rút gọn của các bài dịch này được đăng trên trang [Mục lục](#).

Từ tháng 6/2014, Dự án còn xuất bản chuyên mục [Bình luận](#) để đăng các bài bình luận tiêu biểu của các tác giả Việt Nam hoặc dịch từ các nguồn tiếng Anh uy tín về các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại Việt Nam. Ngoài ra, Dự án cũng ra mắt chuyên mục [Ấn phẩm](#) để chia sẻ các

bài viết nghiên cứu về quan hệ quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng Anh với sự cho phép của các tác giả liên quan.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, nghiencuuquocte@gmail.com
